

Số: 03 /BC-THCSTQK

Kiến Thành, ngày 10 tháng 10 năm 2024

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2024

### I. THÔNG TIN CHUNG

Tên cơ sở giáo dục: TRƯỜNG THCS TRẦN QUANG KHẢI

#### 1. Địa chỉ:

Địa chỉ : Thôn 6, xã Kiến Thành, huyện Đắk R' Lấp, tỉnh Đắk Nông

Email: C2tranquangkhaidrl.daknong@moet.edu.vn

Cổng thông tin điện tử: <http://c2tranquangkhai.pgddakrlap.edu.vn>

Loại hình của cơ sở giáo dục, Loại hình: Công lập

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND huyện Đắk R' Lấp

Nhiệm vụ: Giáo dục THCS

#### 2. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

- Sứ mệnh: Xây dựng môi trường học tập thân thiện, có chất lượng, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển toàn diện bản thân và tư duy sáng tạo.

- Tầm nhìn: Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, hạnh phúc, chất lượng, là địa chỉ tin cậy cho mọi học sinh có khát vọng vươn cao.

- Mục tiêu giáo dục:

Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác giáo dục. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ trong công tác giáo dục.

Từng bước nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn, học đi đôi với hành, quan tâm tới trang bị kỹ năng nhất là kỹ năng mềm, kỹ năng sống cho học sinh. Quyết tâm xây dựng hình ảnh của nhà trường trước nhân dân, từng bước tạo niềm tin trong phụ huynh học sinh và toàn xã hội. Thực hiện đổi mới CTGD coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực người học chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho HS.

Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục phổ thông, đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và các hoạt động giáo dục. Tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đối với đội ngũ. Tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện hoạt động quản lý nhà trường theo hướng chuẩn hóa, khoa học, hiệu quả. Tăng cường

chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt chương trình kế hoạch giáo dục nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục.

Đổi mới phương pháp dạy học. Tổ chức dạy học khoa học, linh động chú trọng tới đối tượng học sinh. Không ngừng đổi mới trong phương pháp dạy và trong đánh giá học sinh, giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học từ tiếp cận kiến thức chuyển sang tiếp cận năng lực học sinh. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt khoa học, hợp lý các hoạt động của giáo viên và học sinh. Tăng cường đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn; đa dạng hóa các hoạt động dạy và học, chú trọng các hoạt động trải nghiệm và sáng tạo, nghiên cứu khoa học của giáo viên và học sinh. Tổ chức thường xuyên công tác hướng nghiệp cho học sinh.

Xây dựng môi trường học tập thân thiện, lành mạnh, tích cực, an toàn với cơ sở vật chất, cảnh quan xanh sạch đẹp, tổ chức nhiều hoạt động giáo dục, VH- TT, sinh hoạt tập thể vui tươi, lành mạnh, tạo không khí đoàn kết, thân ái, thi đua học tập. Huy động thêm nhiều sự tham gia, quan tâm hợp tác, cộng đồng trách nhiệm của các Đoàn thể, CMHS và toàn xã hội đối với nhà trường.

Đánh giá học sinh đảm bảo khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra cả chương trình, hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm và tự luận. Giáo viên khi chấm kiểm tra phải có lời nhận xét động viên, theo dõi sự cố gắng tiến bộ của học sinh. Hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

### **1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.**

Trường THCS Trần Quang Khải thành lập từ tháng 8/2002, theo Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 22/07/2002 của UBND huyện Đăk R'Lấp, được tách ra từ trường cấp 2,3 Đăk R'Lấp. Ban đầu trường mới thành lập chỉ có 10 lớp với 344 học sinh, tập thể 22 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Nhờ sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương, nhờ sự chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đăk R'Lấp, sự nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường và đặc biệt là sự quan tâm giúp đỡ của Hội cha mẹ học sinh cơ sở vật chất nhà trường cũng như chất lượng giáo dục ngày một nâng lên.

Đến nay trường có 370 học sinh, với 10 lớp, 167 học sinh là nữ, 42 học sinh là người dân tộc thiểu số. Bình quân có 37 học sinh/lớp. Có tổng số 24 cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, trong đó: 02 cán bộ quản lý, 19 giáo viên và 03 nhân viên. Trong đó nhiều giáo viên là cốt cán của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đăk Nông. Trong các năm học qua, nhà trường đều có học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, tỉ lệ đỗ tốt nghiệp đạt mục tiêu kế hoạch.

Nhà trường có đầy đủ các tổ chức chính trị, đoàn thể: Chi bộ trường trực thuộc Đảng bộ xã Kiên Thành huyện uỷ Đăk R'Lấp, gồm 18 đảng viên, nhiều năm liền hoàn thành tốt nhiệm vụ; các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Ban đại diện cha mẹ học sinh đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trong những năm qua, nhà trường luôn chú trọng thực hiện hiệu quả việc

“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bằng các việc làm, hành động cụ thể; các cuộc vận động, phong trào thi đua trong ngành được đẩy mạnh thực hiện như: “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”; phong trào thi đua “Đắk Nông chung tay vì người nghèo, không ai bị bỏ lại phía sau”; phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông”; phong trào thi đua “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”; phong trào thi đua “Thực hiện văn hóa công sở”. Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả người học, thực hiện chuyển giáo dục định hướng nội dung sang giáo dục định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch giảng dạy, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm luôn được nhà trường đặc biệt quan tâm. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được phát huy hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Lượng học sinh đến trường tăng dần hàng năm. Tính đến đầu năm học 2024-2025, trường có 10 lớp với hơn 370 học sinh.

**2. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm:** Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Họ và tên: Lê Thị Hương

Chức vụ: Hiệu trưởng. Địa chỉ làm việc: thôn 6, xã Kiên Thành, huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông

Điện thoại: 0983.574.858

Thư điện tử: lethihuong@nguyendu.edu.vn

### 3. Tổ chức bộ máy:

a) Trường THCS Trần Quang Khải thành lập từ tháng 8/2002, theo Quyết định số 241/QĐ-UBND ngày 22/07/2002 của UBND huyện Đắk R’Lấp

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

+ Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường: Quyết định số 2433/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của UBND huyện Đắk R’Lấp về việc thành lập Hội đồng trường, Trường THCS Trần Quang Khải nhiệm kỳ 2024-2029.

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại	Nhiệm vụ HĐT
1	Lê Thị Hương	Hiệu trưởng	CTHĐ
2	Nguyễn Nhân Thành	Chủ tịch Công đoàn	P CTHĐ
3	Nguyễn Thị Thanh Hoà	Tổ trưởng	Thư ký

4	Hồ Việt Phước	Tổng phụ trách Đội	Thành viên
5	Võ Thị Phương Loan	Bí thư Đoàn	Thành viên
6	Tôn Đức Thanh	Tổ trưởng	Thành viên
7	Đặng Thị Thuý Hằng	Tổ trưởng	Thành viên
8	Đào Lữ Thị Dạ Hương	Tổ trưởng	Thành viên
9	Đại diện lãnh đạo UBND xã Kiến Thành	Phó chủ tịch UBND xã Kiến Thành	Thành viên
10	Ban đại diện Hội CMHS	Trưởng ban Đại diện CMHS	Thành viên
11	Đại diện học sinh	Liên Đội trưởng	Thành viên

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm Hiệu trưởng: số 2624/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục;

+ Quyết định bổ nhiệm phó hiệu trưởng: Quyết định số 2587/QĐ-UBND ngày 11/11/2024 của UBND huyện Đắk R'Lấp về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng Trường THCS Trần Quang Khải.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục: Quyết định số 02/QĐ-TrQK ngày 12/10/2024 của Trường THCS Trần Quang Khải về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường THCS Trần Quang Khải năm học 2024-2025.

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục: Thực hiện giảng dạy, giáo dục theo chương trình GDPT 2018; Kế hoạch giáo dục số 06/KH-TQK ngày 10/10/2024 về việc ban hành kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025.

+ Nhiệm vụ và quyền hạn của nhà trường: Theo Điều lệ Trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học: Công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp THPT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương;

xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai thực hiện sách giáo khoa và nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện tự chủ chuyên môn trong tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường. Thực hiện tự kiểm định chất lượng và đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định. Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Quản lý và sử dụng đất, tài chính và tài sản của nhà trường theo quy định của pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện các hoạt động giáo dục. Tổ chức cho giáo viên, người lao động và học sinh tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương. Xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục trong nhà trường, tham gia xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục ở địa phương. Được tiếp nhận các khoản tài trợ, viện trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với nhà trường theo quy định của pháp luật. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

+ Cơ cấu tổ chức của trường: Thực hiện theo Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Cơ cấu tổ chức nhà trường gồm: hội đồng trường; hiệu trưởng và phó hiệu trưởng; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học sinh.

đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục.

+ Hiệu trưởng:

Họ và tên: Lê Thị Hương, Địa chỉ làm việc: Thôn 6, xã Kiến Thành, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông - Điện thoại: 0983.574.858

Thư điện tử: lethihuong@nguyendu.edu.vn

+ Phó Hiệu trưởng:

Họ và tên: Tôn Đức Thanh

Thư điện tử: tonducthanh@tqk.edu.vn

#### **4. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:**

+ Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường: Quyết định số 2433/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của UBND huyện Đắk R'Lấp về việc thành lập Hội đồng trường, Trường THCS Trần Quang Khải nhiệm kỳ 2024-2029.

+ Quyết định công nhận trường đạt chuẩn quốc gia: Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của UBND tỉnh về việc công nhận Trường

THCS Trần Quang Khải đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục: Quyết định số 02/QĐ-TrQK ngày 12/10/2024 của Trường THCS Trần Quang Khải về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường THCS Trần Quang Khải năm học 2024-2025.

+ Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển Trường THCS Trần Quang Khải giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

+ Quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục: Quyết định số 03/QĐ-TQK ngày 31/08/2024 của Trường THCS Trần Quang Khải về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường năm học 2024-2025; Quyết định số 02/QĐ-TQK ngày 31/08/2024 của Trường THCS Trần Quang Khải về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở năm học 2024-2025.

+ Các nghị quyết của hội đồng trường: Quy chế số 01/QC-TQK ngày 30/8/2024 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng Trường THCS Trần Quang Khải; Nghị quyết số 01/NQ-HĐT ngày 30/8/2024 của Hội đồng trường.

+ Quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính: Quyết định số 01/QĐ-THCSTQK ngày 10/01/2024 của Trường THCS Trần Quang Khải về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024;

+ Quyết định số 07/QĐ-THCSTQK ngày 30/8/2024 của Trường THCS Trần Quang Khải về việc phân công nhiệm vụ năm 2024-2025.

## II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo: 24 người

Trình độ CM	Tổng số	Dân tộc	Đảng viên			CB QL	Giáo viên			Nhân viên		
			Tổng số	Nữ	dân tộc		Tổng số	Biên chế	H Đ	Tổng số	Biên chế	HĐ
ĐH	23	0	17	18	0	2	19	19	0	2	2	
CĐ												
Khác	1		1									1
<b>Tổng</b>	<b>24</b>	<b>0</b>	<b>18</b>	<b>18</b>	<b>0</b>	<b>2</b>	<b>19</b>	<b>19</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>1</b>

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định 19/19 (100%)

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: 100% đội ngũ.

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định: Diện tích trường hiện nay là 10.210 m<sup>2</sup> ; Diện tích xây dựng, diện tích sân chơi, bãi tập đảm bảo yêu cầu tối thiểu theo quy định

2. Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Khối phòng hành chính quản trị: 03 phòng

Khối phòng học tập: 10 phòng học

Khối phòng hỗ trợ học tập: 01 phòng thư viện, 03 phòng bộ môn

Khối phụ trợ: 01 phòng y tế - Đội

Diện tích sân trường : 980 m<sup>2</sup> chiếm 30% tổng diện tích sử dụng của nhà trường.

Có sân bóng đá mini phục vụ nhu cầu luyện tập, vui chơi của học sinh rộng: 400m<sup>2</sup>.

Có nhà đa chức năng phục vụ hoạt động giáo dục thể chất, sinh hoạt ngoài giờ, thi đấu thể thao, có diện tích 500m<sup>2</sup>

Hạ tầng kỹ thuật: đủ so với yêu cầu tối thiểu theo quy định

3. Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định: Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường. Hiện tại, trường có 03 máy tính cho bộ phận hành chính, 12 máy tính học sinh. Tất cả máy tính được kết nối Internet đảm bảo nhu cầu phục vụ công tác quản lý và phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập. Nhà trường chưa đảm bảo các loại thiết bị giáo dục theo danh mục tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Mỗi giáo viên có một bộ thiết bị cần thiết trong quá trình giảng dạy, một bộ sách giáo khoa, tài liệu hướng dẫn giảng dạy và các tài liệu cần thiết khác. Mỗi học sinh có ít nhất một bộ sách giáo khoa, các đồ dùng học tập.

Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Danh mục sách giáo khoa thực hiện theo danh mục đã được cấp thẩm quyền phê duyệt được công khai trên trang Website.

### **III.KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá: Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia Trong 5 năm gần đây, nhà trường

thực hiện đánh giá ngoài về kiểm định chất lượng giáo dục Đạt mức 2 kiểm định chất lượng và đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

+ Quyết định công nhận trường đạt chuẩn quốc gia: Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của UBND tỉnh về việc công nhận Trường THCS Trần Quang Khải đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

#### IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

##### 1. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế

##### a) Kết quả tuyển sinh năm học 2024-2025

b) Khối	Số lớp	Số lượng học sinh										
		Tổng	Nữ		DT		Nữ DT		DTTC		Nữ DTTC	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	3	108	60	55.56	13	12.04	9	8.33	5	4.63	4	3.70
7	3	108	47	43.52	12	11.11	5	4.63	4	3.70	2	1.85
8	2	94	51	54.25	8	8.51	2	2.13	2	2.13	1	1.06
9	2	63	22	34.92	12	19.05	5	7.94	5	7.94	1	1.59
<b>Toàn trường</b>	10	373	180	48.26	45	12.06	21	5.63	14	3.75	6	1.61

b. Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo

**Kết quả đánh giá hạnh kiểm học sinh trung học (so sánh tỉ lệ học sinh đạt hạnh kiểm tốt năm học 2022-2023).**

Nội dung	Xếp loại	Tổng số	Tỷ lệ %	Tỷ lệ % năm học 2022-2023	Tăng/ giảm so với năm 2022-2023
HẠNH KIỂM (Rèn luyện)	Tốt	310	87.08	85.35	Tăng 1.73
	Khá	46	12.92	12.65	Giảm 0.27
	T bình	0	0	0	0
	Yếu	0	0	0	0

**Kết quả đánh giá học lực học sinh trung học (so sánh tỉ lệ học sinh đạt học lực khá, giỏi năm học năm học 2022-2023).**

Nội dung	Xếp loại	Tổng số	Tỷ lệ %	Tỷ lệ % năm học 2022-2023	Tăng/ giảm so với năm 2022-2023
----------	----------	---------	---------	---------------------------	---------------------------------



HỌC LỰC ( Học tập)	Tốt	41	11.52	12.05	Giảm 0.53
	Khá	108	30.34	40.29	Giảm 9.95
	Đạt	190	53.37	45.00	Tăng 8.37
	Chưa đạt	17	4.77	3.65	Giảm 2.12
Tốt nghiệp		83	100	100	Không

c) Số lượng học sinh tốt nghiệp THCS: 83/83, tỷ lệ 100%.

2. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng học sinh đang học (chia theo số lượng học sinh là người Việt Nam, số lượng học sinh là người nước ngoài): Không có

## VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác)

- Thông tin liên lạc: 16.000.000đ
- Giấy photo, kiểm tra đề thi: 15.520.000đ
- Nước uống cho học sinh: 22.452.000đ
- Thuê dọn vệ sinh: 27.623.000đ
- Tài trợ: 62.400.000đ

Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

- + Ngân sách nhà nước năm 2024: 4.229.109.000đ
- + Chi lương, phụ cấp và thu nhập: 2.971.382.891đ ( tới tháng 11)
- + Chi khác: 177.503.896đ ( tới tháng 11)

## VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục trung học Năm học 2024-2025:

Hướng dẫn 1555/SGDĐT-GDTrHQLCL, ngày 15/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024,

Kế hoạch số 625/KH-PGDĐT ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đắk R'lấp về việc Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông năm học 2024-2025;

Công văn số 662/PGDĐT-THCS ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đắk R'lấp về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh năm học 2024-2025;

Công văn số 665/PGDĐT-THCS ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đắk R'lấp về việc triển khai cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE) năm học 2024-2025;

Công văn số 666/PGDĐT-THCS ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đắk R'lấp về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2024-2025;

Công văn số 696/PGDĐT ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đắk R'lấp về việc hướng dẫn nhiệm vụ Quản lý chất lượng năm học 2024-2025;

Kế hoạch số 721/KH-PGDĐT ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đắk R'lấp về việc tổ chức cuộc thi tìm hiểu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông cấp THCS năm học 2024-2025;

Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 06/KH-THCSTQK, ngày 10/10/2024 về thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025 phù hợp với điều kiện thực tế tại nhà trường; Thực hiện hiệu quả công tác dạy và học.

## 2. Việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:

Đảm bảo việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục đến toàn thể GV nhà trường; chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục. 100% tổ chuyên môn xây dựng, triển khai KHGD. 100% giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Thực hiện theo tinh thần Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD & ĐT về việc ban hành CTGDPT 2018;

- Tổ chức triển khai Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GD & ĐT về việc quy định đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT.

+ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD & ĐT về việc quy định việc lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT;

+ 100% GV được tham gia tập huấn chuyên môn, tập huấn lựa chọn SGK.

## 3. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018

a) Đối với môn Tiếng Anh Trường có 02 giáo viên dạy môn Tiếng Anh,

dạy Tiếng Anh cho tất cả các lớp học theo quy định.

b) Đối với môn Tin học và việc tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Trường có 01 giáo viên dạy môn Tin học, có 01 phòng máy với 12 máy vi tính.

Công tác triển khai chuyển đổi số, thực hiện triển khai Học bạ số: Đối với việc triển khai chuyển đổi số, giáo dục kỹ năng công dân số Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết, điều hành công việc. Ứng dụng các thành tựu của công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, chỉ đạo. Đẩy mạnh hoạt động, cập nhật thông tin kịp thời, đa dạng, phong phú về nội dung và hình thức các trang thông tin phù hợp.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của viên chức, người lao động về chuyển đổi số.

Phát huy vai trò của lãnh đạo nhà trường, công đoàn, đoàn thanh niên trong việc hỗ trợ viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

Thúc đẩy phát triển chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục; Đẩy mạnh công tác sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Tăng cường ứng dụng chữ ký số.

Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin quản lý, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ tốt công tác quản lý của đơn vị. GV thực hiện các nội dung quản lý, đánh giá học sinh trên CSDL; báo cáo kết quả hoạt động giảng dạy, giáo dục trên hệ thống cơ sở dữ liệu; tham gia sinh hoạt, hội họp qua Google Meet... khi cần thiết.

Thực hiện các dịch vụ công phục vụ học sinh, phụ huynh học sinh như khoản thu không sử dụng tiền mặt, sử dụng hóa đơn điện tử.

Đối với việc triển khai Học bạ số: năm học 2024-2025 nhà trường chưa triển khai được.

Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018 Nhà trường đã tổ chức triển khai thực hiện nội dung giáo dục địa phương, gồm những vấn đề cơ bản, mang tính thời sự về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp của địa phương nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết về nơi sinh sống, bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, có trách nhiệm với cộng đồng, biết trân quý và phát huy văn hóa truyền thống quê hương, phát triển năng lực và phẩm chất, ý thức tìm hiểu và vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn của địa phương. Các nội dung giáo dục địa phương thực hiện theo tài liệu hướng dẫn

Nâng cao hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

4. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học - Giáo viên tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, quan tâm phát hiện và biết bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu, đồng thời có kế hoạch và biện pháp phụ đạo các học sinh còn hạn chế về

học tập.

100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Nhà trường đẩy mạnh việc thực hiện quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong lựa chọn các chủ đề, rà soát nội dung các bài học trong sách giáo khoa hiện hành tương ứng để sắp xếp lại thành một số bài học tích hợp của từng môn học hoặc liên môn; xây dựng kế hoạch giáo dục cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ, kết hợp sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; theo dõi ghi nhận sự tiến bộ của học sinh, đưa ra các biện pháp giúp đỡ học sinh còn hạn chế về học tập; đề xuất các biện pháp rèn phẩm chất, năng lực học sinh; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học.

Phối hợp nhiều phương pháp dạy học nhằm phát huy năng lực học tập của học sinh.

5. Tuyên truyền các văn bản hướng dẫn việc đánh giá học sinh cho giáo viên và cha mẹ học sinh.

Thực hiện đánh giá theo hướng động viên, khuyến khích, ghi nhận sự tiến bộ hằng ngày của từng học sinh, giúp học sinh cảm thấy tự tin và vui thích với các hoạt động học tập, chỉ đạo giáo viên linh hoạt các hình thức đánh giá thường xuyên. Thực hiện đánh giá học sinh trên phần mềm nhằm tăng cường tính minh bạch, giảm hồ sơ sổ sách cho giáo viên.

Tổ chức xây dựng đề kiểm tra định kì phù hợp với yêu cầu nội dung dạy học ở từng giai đoạn học tập của học sinh. Bài kiểm tra kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận, nội dung bài kiểm tra kết hợp giữa kiến thức đã học trong nhà trường và những nội dung vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống; theo các mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Đảm bảo trong các hoạt động dạy môn học và hoạt động giáo dục đều được đánh giá.

**HIỆU TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

- Trang Website;
- Bảng tin;
- Lưu: VT.

**Lê Thị Hương**

